Signature Not Verified
Được ký bởi NGUYỄN VĂN HUYỀN
Ngày ký: 20.07.2015 16:58

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM
Địa chỉ: Tầng 11, toà nhà VINACONEX 9, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 046 2510101 Fax: 046 2510100

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Quý II năm tài chính 2015

Mẫu số: B 02-DN

DN - BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (Năm nay)	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (Năm trước)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	14,838,760,483	9,602,994,452	30,814,160,917	10,956,201,106
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**		**14,838,760,483**	**9,602,994,452**	**30,814,160,917**	**10,956,201,106**
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	12,475,628,994	8,918,204,788	27,993,901,498	16,866,933,033
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	**20**		**2,363,131,489**	**684,789,664**	**2,820,259,419**	**-5,910,731,927**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	932,522,599	12,584,585	2,631,867,669	70,867,700
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3,019,974,070	5,674,756,312	6,409,373,039	5,439,861,070
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23					
8. Chi phí bán hàng	24		0	0	0	0
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	2,809,438,394	1,713,182,110	6,003,693,068	3,745,858,779
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) - (24+25)}	**30**		**-2,533,758,376**	**-6,690,564,173**	**-6,960,939,019**	**-15,025,584,076**
11. Thu nhập khác	31	VI.6	382,597,487		545,427,980	0
12. Chi phí khác	32	VI.7	8,746,225		9,445,105	0
13. Lợi nhuận khác(40=31-32)	**40**		**373,851,262**	**0**	**535,982,875**	**0**
14. Phần lãi lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		0	0	0	0
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	**50**		**-2,159,907,114**	**-6,690,564,173**	**-6,424,956,144**	**-15,025,584,076**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.18			0	0
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0	0	0
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	**60**		**-2,159,907,114**	**-6,690,564,173**	**-6,424,956,144**	**-15,025,584,076**
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		0	0	0	0
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62		0	0	0	0
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70	VI.8	-443	-962	-1,319	-2,159

NGƯỜI LẬP **KẾ TOÁN TRƯỞNG** **GIÁM ĐỐC**